TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 20-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Bà Trần Thị Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/HS-ST ngày 25-4-2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H - Sinh năm 1991; tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân V và con bà Nguyễn Thị T; tiền sự: Không.

Tiền án: Tòa án Quân sự khu vực 2 – Quân khu 3 tuyên phạt H 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Cướp tài sản" và tội "Đảo ngũ" theo bản án số 05 ngày 11-5-2012. Ngày 03-3-2018 H chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam, từ ngày 08 tháng 3 năm 2019 cho đến nay "Có mặt".

- *Bị hại*: Chị Đinh Thị H - sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện V, Nam Định (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Xuân V - sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu sài, khoảng 22 giờ ngày 2-6-2018, Nguyễn Xuân H nhận được điện thoại của Trần Quang V, ở xóm N, xã T, huyện V rủ đi chơi, H đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám BKS 35N7-5241 của H đến khu vực xóm N, xã T, để đón V. Khi đi V mang theo 01 túi xách tay màu đen bên trong có

01 dụng cụ làm bằng sắt hình chữ L dài khoảng 10 cm, một đầu dẹp, 01 đầu tay cầm hình tròn bằng sắt dài khoảng 8 cm; 01 chiếc tuốc nơ vít có hai đầu, một đầu kép, một đầu có 4 cạnh, cán bằng nhựa dài khoảng 20-25 cm. Sau đó H chở V đến khu vực cầu D, xóm C, xã T thì gặp Nguyễn Văn Đ. Đ hỏi "Cậu V đi đâu đấy", V bảo Đ có đi chơi không thì Đ đồng ý đi cùng và ngồi lên xe, V đưa cho Đ cầm 01 túi xách màu đen mà V đã chuẩn bị từ trước.

Khoảng 01 giờ ngày 03-6-2018, H điều khiển xe mô tô BKS 35N7-5241 chở V, Đ đến thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định thì V phát hiện thấy một chiếc xe môtô nhãn hiệu HonDa ViSion màu Trắng-Bạc-Đen BKS18C1-054.23 của gia đình chị Đinh Thị H để ở sát tường bao nhà chị H. Quan sát thấy lúc này đường vắng không có người qua lại, xe không có ai trông coi, V bảo H và Đ quay lại lấy chiếc xe mô tô của chị H. H vòng xe quay lại đỗ ở sát cổng nhà chị H, Đ xuống xe đứng trước cổng để cảnh giới còn H thì vẫn ngồi trên xe để máy nổ; V đi bộ tiến lại gần chiếc xe môtô nhẹ nhàng dắt chiếc xe mô tô ViSion BKS 18C1-054.23 của chị H ra đường tỉnh lộ 486B, Đ dùng hai tay đẩy xe giúp V, V điều khiển xe về hướng xã H, còn H điều khiển xe môtô của mình bám theo sau. Khi đẩy xe đi được khoảng 200 mét thì cả ba dừng lại ở ven đường; V bảo Đ đưa cho cái túi xách để lấy 01 dụng cụ để phá khóa xe máy mà V đã chuẩn bị từ trước, V cho dụng cụ vào ổ khóa chiếc xe mô tô để bẻ khóa, nhưng không nổ được máy. Lúc này V bảo H chở Đ phía sau để đẩy xe cho V, Đ ngồi lên xe môtô của H và tỳ chân phải vào phần để chân phía sau bên trái của chiếc xe ViSon còn V ngồi lên chiếc xe ViSion và Đ đẩy chiếc xe Vison, V và H điều khiển hai xe mô tô đi theo tỉnh lộ 486B về hướng xã H rồi vòng sang bốt điện xã C đi về xã T. Khi đi đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm Bái, xã T thì dừng lại. V xuống xe lấy một chiếc tuốc nơ vít có cán trong túi xách của mình ra để cậy nắp cốp chiếc xe mô tô BKS 18C1-05423 để đấu dây điện cho xe nổ, khi thấy V cậy cốp xe thì H lấy điện thoại của mình ra bật chế độ đèn pin và soi cho V. Sau đó, V bảo H đưa điện thoại cho V ngậm vào miệng soi dễ làm hơn. V vừa soi đèn vừa dùng hai tay đấu dây mát chiếc xe môtô ViSion một lúc thì đèn xe bật sáng, V ngồi lên xe đề nổ rồi bảo H và Đ cùng đi lên đưa xe cho người bạn ở huyện M để bán. Cả 3 người đến khu vực xã M, huyện M thì dừng lại, V gọi điện cho Trần Xuân H; trú tại: 5/1/125 Cầu Đông, Phường L, TP Nam Định để nhờ bán hộ xe. Khi nhận được điện thoại của V thì H đồng ý và nói với V chờ tìm người đến mua xe. Lúc này Đ mệt và buồn ngủ muốn về nhà, V bảo H chở Đ về nhà rồi quay lại gặp V.

Sau khi đưa Đ về H và V vào nhà H, khoảng 30 phút sau thì H nói với V và H đi ra khỏi nhà mình chờ khi nào có khách lấy xe thì quay lại sau. V và H đi 2 xe môtô ra một nhà nghỉ ở địa bàn Tp. Nam Định ngủ. Đến 16 giờ cùng ngày thì H gọi điện cho V đi ra cổng trường đại học Lương Thế Vinh, Tp Nam Định có người lấy xe. Sau đó V, H đi 2 xe mô tô ra chỗ hẹn thì gặp H và hai thanh niên lạ mặt, hai người này nói với cả V và H giá chiếc xe mô tô Vision BKS 18C1-05423 bán chỉ được ba triệu đồng, V đồng ý bán. Sau đó một thanh niên dẫn V và H đi giao xe mô tô Vision BKS 18C1-05423 cho một người thanh niên lạ mặt thứ ba tại TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình, còn một thanh niên thì vẫn ở lại với H rồi đưa cho H số tiền 3.000.000đ và nhờ H cầm để

trả cho V tiền bán xe. H nhận tiền và gọi cho V vào lấy tiền. V dừng lại quán nước bên đường ở TP Nam Định rồi bảo H một mình quay lại gặp H tại cổng trường đại học Lương Thế Vinh nhận tiền. H nhận đủ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) rồi đưa cho V. Số tiền này sau đó V và H ăn tiêu với nhau hết không chia cho Đ đồng nào.

Ngày 19-7-2018 Hội đồng định giá tài sản huyện V đã kết luận chiếc xe ViSion sơn màu trắng-đen-bạc BKS18C1-054.23 có giá trị 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 22-11-2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử và tuyên phạt Trần Quang V 24 tháng tù, Nguyễn Văn Đ 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Sau khi phạm tội H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra lệnh truy nã H và tách vụ án, tách bị can H để điều tra xử lý sau. Ngày 08-3-2019 H ra đầu thú tại Công an tỉnh Nam Định.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSVB ngày 24-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Xuân H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo thừa nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen BKS 35N7-5241và 01 đăng ký xe máy mang tên Đào Viết V, địa chỉ: Gia Viễn, Ninh Bình; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen cũ đã qua sử dụng đều là tài sản của bị cáo; tại bản án số: 40 ngày 22-11-2018 Tòa án nhân dân huyện V, căn cứ quy định của pháp luật tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, bị cáo H xác định đúng và không có ý kiến, đề nghị gì.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân V trình bầy: Ông chấp nhận ủy quyền của con trai ông là bị cáo H và ông đã tự nguyện thay H bồi thường cho chị H 3.800.000đ. Nay ông không có ý kiến hoặc đề nghị gì về việc đã bồi thường thay cho bị cáo H.

* Bị hại chị Đinh Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội " Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về án phí buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; của người bị hại; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 01giờ ngày 03-6-2018, tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; Trần Quang V, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Xuân H, đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe môtô nhãn hiệu HonDa ViSion màu Trắng-Bạc-Đen BKS18C1-054.23 của chị Đinh Thị H trị giá là: 11.400.000đ, nhưng sau đó H bỏ trốn.

Như vậy với những hành vi của bị cáo H cùng đồng phạm như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện của hành vi là lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo không những xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, đ- ợc pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm; vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là: bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo ra đầu thú và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương.

[5] Đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét thấy: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo cùng các đồng phạm là cố ý; trong vụ án này, bị cáo chỉ có vai trò là người giúp sức, nhưng bị cáo có một tiền án. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ các điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và cho xã hội, nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Chị Đinh Thị H yêu cầu V, Đ, H phải bồi thường thiệt hại về tài sản là giá trị chiếc xe mô tô với số tiền là 11.400.000đ; Tại bản án số: 40 ngày 22-11-2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử và tuyên phạt tù đối với V và Đ; ngoài ra còn tuyên trách nhiệm bồi thường cho từng bị cáo. Đối với Đ đã bồi thường 3.800.000đ tương ứng với 1/3 giá trị thiệt hại tài sản, do ông Đ bố bị cáo bồi thường thay.

Đối với H đã bồi thường 3.800.000đ tương ứng với 1/3 giá trị thiệt hại tài sản, do ông Nguyễn Xuân V bố bị cáo bồi thường thay cho bị cáo vào ngày 07-5-2019; chị H đã nhận số tiền 3.800.000đ và không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm.

Như vậy trách nhiệm bồi thường của các bị cáo Đ và H đã bồi thường xong; số tiền bồi thường còn lại 3.800.000đ, thuộc trách nhiệm của bị cáo Trần Quang V và đã được tuyên tại bản án số: 40 ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen BKS 35N7-5241và 01 đăng ký xe máy mang tên Đào Viết V, địa chỉ: Gia Viễn, Ninh Bình; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen cũ đã qua sử dụng đều là tài sản của H; tại bản án số: 40 ngày 22-11-2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, căn cứ quy định của pháp luật tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Nay bị cáo H xác định đúng và không có ý kiến, đề nghị gì.

[8] Về những người tham gia tố tụng khác: Đã được xem xét tại bản án số: 40 ngày 22-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định; nay không xem xét lại.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Nguyễn Xuân H đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị H 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Xuân V (bố bị cáo H) nộp tiền bồi thường thay vào ngày 07-5-2019. (Như vậy Nguyễn Xuân H đã thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự của mình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Đinh

Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã T;
- Lưu.

.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Nam